

KẾT QUẢ KIỂM TRA NĂNG LỰC TIẾNG ANH TƯƠNG ĐƯƠNG BẬC 3 - KHÓA 05

Kỳ kiểm tra ngày 14 tháng 6 năm 2026

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHKTCN ngày / /2026
của Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ Thuật - Công Nghệ Cần Thơ)

STT	SBD	MSSV	HỌ TÊN	N. SINH	NƠI SINH	ĐIỂM MÔN NGHE	ĐIỂM MÔN ĐỌC	ĐIỂM MÔN VIẾT	ĐIỂM MÔN NÓI	KẾT QUẢ
1	B15001	QLXD2411001	Nguyễn Hoàng An	20/01/2006	Cần Thơ	4,8	4,5	0,0	1,0	Không đạt
2	B15002	TCNH2311041	Liêu Thái Anh	02/10/2005	Vĩnh Long	8,0	8,3	8,0	8,5	Đạt
3	B15003	QTKD2411080	Nguyễn Nhựt Anh	20/09/2005	Hậu Giang	5,0	6,0	3,0	4,0	Không đạt
4	B15004	KETO2311063	Nguyễn Thị Chúc Anh	23/05/2005	Cần Thơ	10,0	7,8	8,0	8,0	Đạt
5	B15005	LUAT2311006	Bùi Quốc Bảo	14/04/2005	Kiên Giang	9,0	7,3	8,0	7,5	Đạt
6	B15006	QLXD2411013	Lâm Chí Bảo	05/07/2006	Cần Thơ	10,0	7,0	3,0	1,0	Không đạt
7	B15007	QLXD2411049	Trương Hoàng Danh	17/11/2006	Cần Thơ	5,0	6,3	5,0	5,0	Đạt
8	B15008	CNDD2411061	Đoàn Thanh Diệp	14/08/2006	Bến Tre	4,8	5,0	7,0	6,5	Không đạt
9	B15009	QLXD2411025	Nguyễn Nhật Duy	10/02/2006	Cà Mau	5,0	5,0	5,5	5,5	Đạt
10	B15010	QLXD2411029	Thị Thanh Đạt	31/10/2006	Cần Thơ	6,0	7,8	6,0	3,0	Không đạt
11	B15011	QLXD2411065	Nguyễn Phúc Hậu	18/11/2006	Đồng Tháp	9,0	7,8	7,0	6,0	Đạt
12	B15012	QLXD2411060	Võ Văn Hậu	16/06/2006	Hậu Giang	8,5	7,0	7,5	5,0	Đạt
13	B15013	QLXD2411017	Bùi Thế Hiền	09/12/2006	Cần Thơ	7,8	5,3	7,5	5,5	Đạt
14	B15014	CNDD2311033	La Chí Hoài	06/02/2005	Kiên Giang	7,5	5,8	6,5	5,5	Đạt
15	B15015	KETO2311054	Võ Thị Kim Hồng	03/05/2005	Hậu Giang	6,5	6,3	5,0	3,0	Không đạt
16	B15016	LUAT2311043	Danh Thị Huyền	02/10/2005	Kiên Giang	6,0	7,3	5,0	3,0	Không đạt
17	B15017	CNTP2311041	Phạm Hoàng Hữu	29/06/2005	Bạc Liêu	9,3	6,5	5,5	6,0	Đạt
18	B15018	QTKD2411074	Trần Thị Mỹ Kiều	17/01/2006	Cần Thơ	9,5	8,0	7,0	6,5	Đạt
19	B15019	CNXD2311003	Lê Quốc Khánh	01/07/2005	Cần Thơ	9,8	8,3	8,0	7,5	Đạt
20	B15020	QLXD2411006	Nguyễn Quốc Khánh	02/09/2006	TP.Hồ Chí Minh	8,0	8,0	0,0	2,0	Không đạt
21	B15021	QLXD2411007	Đình Đình Khôi	25/04/2005	Sóc Trăng	9,5	6,3	4,0	2,5	Không đạt
22	B15022	QLXD2411034	Võ Quang Lai	16/10/2006	Sóc Trăng	7,3	7,0	2,0	2,0	Không đạt
23	B15023	CNTP2311019	Phạm Thanh Liêm	15/04/2004	Vĩnh Long	3,3	4,0	4,0	2,5	Không đạt
24	B15024	QLXD2411062	Nguyễn Khoa Luật	12/11/2006	Cần Thơ	8,0	4,8	1,5	4,0	Không đạt
25	B15025	QLXD2411052	Nguyễn Xuân Mai	18/12/2006	Hậu Giang	8,5	3,8	1,5	3,0	Không đạt

26	B15026	KHMT2311018	Lê Ngọc Minh	28/08/2005	Cần Thơ	8,8	6,8	3,0	5,5	Không đạt
27	B15027	QLXD2411043	Thạch Phú Mỹ	01/02/2006	Trà Vinh	4,3	4,8	2,0	5,0	Không đạt
28	B15028	QTKD2411050	Nguyễn Dương Bảo Ngọc	23/08/2006	Bạc Liêu	6,5	7,5	3,5	6,5	Không đạt
29	B15029	KTNL2311019	Trần Hoàng Phú	28/02/2005	Cần Thơ	8,0	8,3	6,5	8,5	Đạt
30	B15030	QLXD2411033	Võ Thái Tình	16/07/2006	Cần Thơ	8,0	6,3	5,0	5,0	Đạt
31	B15031	CNDT2311055	Nguyễn Văn Toán	17/09/2005	Cà Mau	6,3	6,8	1,5	2,0	Không đạt
32	B15032	CNXD2311029	Danh Thành Tú	17/01/2005	An Giang	0,0	0,0	0,0	0,0	Không đạt
33	B15033	QLXD2411044	Nguyễn Chế Thanh	26/04/2006	Cần Thơ	6,3	6,5	2,0	5,0	Không đạt
34	B15034	QLCN2311039	Nguyễn Thị Thanh Thảo	19/12/2005	An Giang	7,0	6,5	7,0	9,0	Đạt
35	B15035	QLXD2411050	Nguyễn Chí Thắng	10/11/2006	Đồng Tháp	0,0	0,0	5,0	2,0	Không đạt
36	B15036	QLXD2411014	Nguyễn Hoàng Quý Thiện	25/05/2006	Cần Thơ	6,0	4,8	3,0	5,5	Không đạt
37	B15037	QLXD2411020	Hồ Cẩm Thúy	03/05/2006	Kiên Giang	7,8	7,5	6,0	5,0	Đạt
38	B15038	LUAT2311011	Sơn Kiều Trinh	04/10/2005	Cà Mau	8,5	6,0	2,0	2,5	Không đạt
39	B15039	QLXD2411037	Nguyễn Chí Vĩnh	12/08/2006	Cà Mau	9,5	8,5	5,0	6,5	Đạt
40	B15040	QLXD2411031	Nguyễn Hoàng Vũ	12/07/2006	Cần Thơ	8,3	6,0	5,0	5,0	Đạt
41	B15041	QLXD2411067	Lý Phan Phi Yên	04/05/2006	Đồng Nai	8,0	7,3	8,0	7,0	Đạt
42	B15042	QLXD2311022	Đình Công Đức	24/12/2005	Cần Thơ	5,3	6,8	1,0	5,0	Không đạt
43	B15043	LUAT2311056	Quách Phi Nhung	02/02/2005	Bạc Liêu	6,8	0,0	5,5	5,0	Không đạt
44	B15044	LUAT2311019	Sơn Thị Mỹ Như	20/01/2005	Sóc Trăng	5,0	7,5	3,5	5,5	Không đạt
45	B15045	HHTTT2311009	Huỳnh Gia Tuấn	07/01/2005	Vĩnh Long	6,8	5,5	3,5	6,0	Không đạt
46	B15046	QLXD2311010	Nguyễn Hiếu Thuận	05/05/2005	Bạc Liêu	6,8	8,8	5,0	6,0	Đạt

Tổng số thí sinh đạt: 20

Tổng số thí sinh không đạt: 26

Cần Thơ, ngày tháng 6 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG

NGND. PGS. TS. Huỳnh Thanh Nhã